TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 67/2019/QĐST-HNGĐ	*Hà Giang, ngày 18 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2019 giữa nguyên đơn anh Nguyễn Tuấn A; Địa chỉ: SN 214, đường T, tổ 21, phường M, thành phố H, tỉnh Hà Giang và bị đơn chị Nguyễn Quỳnh N; Địa chỉ: SN 11, đường L, tổ 10, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Anh Nguyễn Tuấn A và chị Nguyễn Quỳnh N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung:* Hai bên thỏa thuận giao cho anh Nguyễn Tuấn A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cháu Nguyễn Hải P, SN: 10/10/2012 đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Chị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định

Quyết định này thay thế phần về con chung của quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 105/2016/QĐST- HNGĐ, ngày 21/11/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Về án phí**:** Anh Nguyễn Tuấn A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được khấu trừ vào số tiền

tạm ứng án phí anh A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 01239, ngày 30 tháng 5 năm 2019.

Trả lại anh Nguyễn Tuấn A 150.000.đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

4.Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TPH;
- THA thành phố H;
- TAND tỉnh HG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ma Thị Nghị